

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 703/2025/DS-PT

Ngày: 10/12/2025

V/v “*Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Tuyết Mai.

Các Thẩm phán:

Bà Đào Thị Thủy.

Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tấn Phát – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần thơ

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 344/2025/TLPT-DS ngày 09 tháng 10 năm 2025 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 168/2025/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ) bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 642/2025/QĐ-PT ngày 17 tháng 10 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số: 530/2025/QĐ-PT ngày 05 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp).

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc T1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: G, khóm M, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay là 71E, khóm M, phường T, tỉnh Vĩnh Long).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thế V, sinh năm 1960.

Địa chỉ: A đường C, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là A đường C, phường N, thành phố Cần Thơ).

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: M đường số A, khu dân cư T, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ (nay là M đường số A, khu dân cư T, phường C, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 12/5/2025, ông Nguyễn Hồng T trình bày: Vào ngày 08/01/2024, ông có cho ông Nguyễn Thế V mượn số tiền 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng), ông V có làm biên nhận với số tiền nêu trên. Nội dung biên nhận là ông cho ông V mượn số tiền 03 tỷ đồng, trong vòng 01 tháng ông V sẽ trả lại và với lý do gần Tết Nguyên Đán nếu có trở ngại thì sẽ xin gia hạn thêm 01 tháng nữa thì ông V phải có trách nhiệm trả số tiền trên. Tuy nhiên, đến nay đã quá thời hạn nhưng ông V cố tình trốn tránh trách nhiệm của mình và không trả tiền cho ông. Nay yêu cầu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông Nguyễn Thế V trả lại số tiền 03 tỷ đồng.

Vụ việc được hòa giải nhưng không thành nên Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ) đưa vụ án ra xét xử, tại bản án sơ thẩm số: 168/2025/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ) đã tuyên như sau:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Thế V phải trả cho ông Nguyễn Hồng T số tiền 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn chậm trả tiền thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, bị đơn có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và có yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm do vi phạm thủ tục tố tụng.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:

Về thực hiện pháp luật: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi xét xử theo trình tự phúc thẩm. Các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự đối với người tham gia tố tụng. Đơn

kháng cáo của bị đơn trong hạn luật định nên được xem là hợp lệ về mặt hình thức.

Về nội dung vụ án: căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai tại phiên tòa của các đương sự cho thấy cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến cũng như chứng cứ các bên cung cấp và trình bày. Do đó, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại số tiền theo Biên nhận nợ ngày 08/01/2024 do ông Nguyễn Thế V ký nhận nên cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” là phù hợp.

[2] Về thủ tục tố tụng: đại diện theo ủy quyền của bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn về việc yêu cầu cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Thứ nhất: Bị đơn cho rằng, vụ án được thụ lý và xét xử theo thủ tục thông thường, ngày thụ lý 27/5/2025 và ngày xét xử là 27/6/2025, tức chỉ 01 tháng là vi phạm thủ tục cấp, tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự 2015, dẫn đến hậu quả bị đơn mất đi quyền được bảo vệ, vi phạm nguyên tắc bình đẳng trong tố tụng dân sự. Xét thấy, tuy cấp sơ thẩm có vi phạm thời hạn xét xử vụ án nhưng các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cũng như Thông báo về việc dời thời gian mở phiên tòa đã được cấp tổng đạt cho bị đơn đầy đủ. Bên cạnh đó, tại cấp phúc thẩm, phía đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày theo biên nhận ngày 08/01/2024 mà ông Nguyễn Hồng T cho ông V mượn, thực tế đây là số tiền ông T2 đầu tư hợp tác cùng ông V để kinh doanh vận tải vào dịp tết nguyên đán năm 2015. Văn bản thỏa thuận đầu tư đã bị thất lạc, do di dời địa điểm kinh doanh tại thành phố Hồ chí Minh. Do đó, để tạo điều kiện cho ông Nguyễn Thế V cung cấp chứng cứ, Tòa án cấp phúc thẩm đã cho thời gian đề ông V có thời gian tìm kiếm và cung cấp tài liệu, chứng cứ nhwung phía ông V vẫn không thực hiện được và có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, không có cơ sở xem xét cho lời trình bày này của phía bị đơn.

Thứ hai: Bị đơn cho rằng, ông Nguyễn Thế V vay tiền của ông Nguyễn Hồng Thế L để kinh doanh, làm phát sinh quyền đại diện và trách nhiệm liên đới của vợ chồng trong quan hệ hôn nhân. Cấp sơ thẩm chưa xác minh lấy lời khai bà Lê Thị Thu T3 (vợ hợp pháp của ông V) là thiếu sót. Thấy rằng, Biên nhận nợ ngày 08/01/2024 do ông Nguyễn Thế V ký nhận không có chữ ký của bà T3 và tại phiên tòa phía nguyên đơn xác định chỉ cho ông V vay số tiền trên chứ không liên quan đến bà T3. Vì vậy, nguyên đơn chỉ khởi kiện cá nhân ông V, không yêu cầu trách nhiệm liên đới của vợ chồng nên phía bị đơn yêu cầu đưa bà T3 tham gia tố tụng là không có cơ sở chấp nhận.

Thứ ba: Nguyên đơn khởi kiện cung cấp chứng cứ là Biên nhận nợ ngày 08/01/2024 (Bản gốc), do ông Nguyễn Thế V ký nhận. Theo đó, ông V mượn của ông Nguyễn Hồng T số tiền 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng). Phía bị đơn thừa nhận chữ ký chữ viết của ông V nhưng bị đơn cho rằng thực tế số tiền 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng) là tiền ông T đầu tư hợp tác cùng ông V để kinh doanh vận tải vào dịp tết nguyên đán năm 2015, việc thỏa thuận đầu tư có lập bằng văn bản nhưng ông V không cung cấp được chứng cứ chứng minh có việc thỏa thuận đầu tư. Do đó, cấp sơ thẩm căn cứ vào Biên nhận ngày 08/01/2024 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: do kháng cáo của bị đơn không được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí phúc thẩm. Tuy nhiên, bị đơn là Người cao tuổi nên bị đơn được miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

- Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Thế V.

1. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 168/2025/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Toà án nhân dân quận Ninh Kiều (nay là Toà án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ).

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: miễn án phí cho bị đơn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND khu vực 1 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 1 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Tuyết Mai